

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HSST  
Ngày: 12/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đỗ Quang Lịch;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Tạ Hồng Khanh.

2. Ông Vũ Văn Hạnh.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Nguyễn Tuấn Thành - thư ký.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:*  
Ông Lương Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại nhà V, phường M, tp ., tỉnh Hưng Yên, xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/HSST ngày 22 tháng 8 năm 2023; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/HSST - QĐ ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn K** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1976 tại: thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Đ, khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Phạm Văn H, con bà: Phạm Thị O; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 24/02/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lak, xử phạt 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/5/2019. Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/7/2022.

Nhân thân:

- Ngày 15/11/1994, bị Tòa án nhân dân thị xã Hưng Yên, xử phạt 06 tháng tù, về tội Chống người thi hành công vụ.

- Ngày 04/4/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, xử phạt 03 năm tù, về tội Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 17/8/1999.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố H.

– Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:** Khoảng 20 giờ ngày 31/05/2023, tại khu giãn dân thuộc khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Tổ công tác Công an phường A, phối hợp với Công an phường L, thành phố H tiến hành kiểm tra, phát hiện Phạm Văn K, sinh năm 1976, trú tại: Đ, khu phố K, phường L đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. T tại nền đất cạnh chân K đang đứng 01 lọ nhựa, hình trụ, màu xanh lá cây, bề mặt có ghi chữ “GUM MỀM”, bên trong có 36 gói giấy nhỏ, gồm: 03 gói giấy nhỏ màu vàng; 09 gói giấy nhỏ màu trắng; 24 gói giấy nhỏ màu bạc. Bên trong các gói giấy nhỏ đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản vụ việc, niêm phong vật chứng thu giữ theo quy định và đưa K về trụ sở Công an phường để làm việc.

Ngày 31/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn K tại: Đ, khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ:

- Trên mặt bàn phòng khách 01 vỏ giấy bạc màu trắng, có bảm dính muội đen; 01 dao lam bằng kim loại, mặt dao có dòng chữ “DORCO”, đều bảm dính chất màu trắng dạng cục và bột niêm phong, ký hiệu M1.

- Tại ngăn kéo, phía bên trái bàn uống nước phòng khách, hướng từ cửa vào 15 mảnh giấy, gồm: 03 mảnh giấy, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 12 mảnh giấy, một mặt màu bạc, một mặt màu trắng; phía bên phải bàn uống nước 13 mảnh giấy, một mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 02 dao lam bằng kim loại, mặt dao có dòng chữ “DORCO”.

- Tại góc phía bên phải phòng khách, hướng từ cửa vào: 01 cân tiểu ly màu đen, mặt cân có dòng chữ “POCKETSCALE”.

- Tại ngăn kéo, phía trên bên phải kệ Tivi phòng khách, hướng từ cửa vào: 01 hộp nhựa màu xanh lá cây, hình trụ, thân hộp có dòng chữ “GUM MỀM, BIGBABOL”.

- Tại túi áo ngực bên trái, mặt bên trong áo Vest màu đen, treo tại mắc phòng ngủ trong cùng: 01 túi nilon, bên trong có chứa chất rắn màu đen, niêm phong ký hiệu M2; 01 túi nilon, có viền màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, niêm phong ký hiệu M3; tại gầm bàn 01 coóng bằng thủy tinh.

Quá trình điều tra Phạm Văn K khai nhận: Do là người nghiện ma túy nên khoảng 9 giờ ngày 31/05/2023, K đi từ nhà ở khu phố K, bắt xe buýt đi sang khu vực huyện Đ, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, K gặp 01 người đàn ông, khoảng 40 tuổi, giống người nghiện (không biết tên, tuổi, địa chỉ), K lại gần hỏi thì biết người này có bán ma túy, K nói “*Để em năm trăm đá, năm trăm trắng*”, ý K mua 500.000 đồng ma túy đá và 500.000 đồng ma túy, loại heroin thì người này đồng ý. Khỏi đưa 1.000.000 đồng cho người đàn ông này thì người này đưa cho K: 01 túi nilon có viền màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể (ma túy đá) và 01 gói giấy, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng cục bột, loại Heroin. Ngoài ra, người đàn ông này còn cho K: 01 túi nilon, bên trong có chứa chất rắn màu đen và nói đây là xái thuốc phiện để sử dụng chữa bệnh. Khỏi cắt số ma túy vừa mua được và xái thuốc

phiện vào trong người rồi bắt xe buýt về nhà. Sau khi về nhà K cất 01 túi nilon, có viên màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (ma túy đá) và 01 túi nilon, bên trong có chứa chất rắn màu đen (xái thuốc phiện) ở túi áo Vest, treo tại mắc phòng ngủ trong cùng để sử dụng sau. Sau đó K ngồi ở bàn uống nước phòng khách, dùng dao lam cắt các mảnh giấy gói: Một mặt màu trắng, một mặt màu bạc; một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và chia số ma túy, loại heroine vừa mua được ra thành 36 gói nhỏ rồi bỏ vào 01 lọ nhựa màu xanh lá cây, hình trụ, bề mặt có chữ “GUM MỀM” và đi ra cất tại khu vực lẻ đường trước cửa nhà K, với mục đích để sử dụng dần và tránh bị phát hiện. Sau khi chia nhỏ số ma túy, loại Heroin nêu trên, còn lại một ít nên K ngồi ở phòng khách sử dụng. Đến khoảng 20 giờ, K đi ra trước cửa nhà mình tại khu dân cư mới thuộc khu phố K đứng thì bị lực lượng Công an phường kiểm tra, phát hiện.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy hồi 02 giờ 30 phút ngày 01/6/2023 đối với Phạm Văn K, quá trình thử nước tiểu bằng que thử FASTEP, thấy que thử thấy xuất hiện một vạch ở vùng chứng (C), tương ứng với dương tính với ma túy loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 312/KL-KTHS(MT), ngày 03/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh H, kết luận:

- *Chất màu trắng dạng cục và bột (bám dính trên mảnh giấy và dao lam thu giữ trên mặt bàn phòng khách) trong niêm phong, ký hiệu M1 là ma túy, loại heroine, không xác định được khối lượng.*

- *Chất màu trắng dạng tinh thể (thu giữ tại túi áo vest, trong phòng ngủ trong cùng) trong niêm phong, ký hiệu M3, có khối lượng là: 0,167g (không thấy một sáu bảy gam), là ma túy, là loại Methamphetamine.*

- *Chất màu trắng dạng cục và bột (thu giữ tại nền đất cạnh chân Khải đang đứng) trong niêm phong, có khối lượng là: 0,857g (không thấy tám năm bảy gam), là ma túy, là loại heroine.*

Kết luận giám định số 4205/KL-KTHS(MT), ngày 30/6/2023 của V - Bộ C, kết luận: *Tìm thấy các hoạt chất chính của Thuốc phiện trong mẫu chất rắn màu đen, ký hiệu M2 gửi giám định, khối lượng mẫu: 6,760gam (sáu thấy bảy sáu không gam), hàm lượng Morphine trong mẫu là 2,5%”.*

Căn cứ khoản 2, Điều 3 Nghị định 19/2018/NĐ-CP của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy thì: 6,760gam xái thuốc phiện, hàm lượng Morphine là 2,5%, tương ứng với 1,69 gam nhựa thuốc phiện.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Văn K: Quá trình điều tra, K khai người này khoảng 40 tuổi, đây là lần đầu tiên K mua ma túy của người này nên không biết tên tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho K là ai. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Quá trình điều tra Phạm Văn K khai nhận: Khoảng 14 đến 15 giờ, ngày 31/5/2023, sau khi chia nhỏ số ma túy, loại Heroin nêu trên, còn lại một ít nên K ngồi ở phòng khách sử dụng. Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn K về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H, số 312/KL-KTHS (MT), bên trong có 0,150g (*không thấy một năm không gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M3; 0,840g (*không thấy tám bốn không gam*) ma túy loại Heroine; 01 dao lam bằng kim loại; 01 lọ nhựa hình trụ, màu xanh lá cây; 01 vỏ túi nilon và toàn bộ mảnh giấy bạc gói ma túy; 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của V Bộ C, số: 4205/KL-KTHS, bên trong có 01 túi nilon đựng 5,820g (*năm thấy tám hai không gam*) chất rắn màu đen.

- 03 mảnh giấy, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 25 mảnh giấy, một mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 02 dao lam bằng kim loại, mặt dao có dòng chữ “DORCO”; 01 cân tiểu ly màu đen, mặt cân có dòng chữ “POCKETSCALE”; 01 hộp nhựa màu xanh lá cây, hình trụ, thân hộp có dòng chữ “GUM MỀM BIGBABOL”; 01 coong bằng thủy tinh.

Quá trình trình điều tra Phạm Văn K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-TPHY ngày 22/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:** Bị cáo thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người đúng tội không bị oan sai, đồng thời bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo khai nhận bị cáo bị tai nạn năm 2020 do bị máy cưa gỗ tiện đứt một bên tay trái hiện nay ở nhà chăn nuôi lợn gà và sinh hoạt cá nhân vẫn tự mình làm được ,chỉ có nhờ người nhà giặt hộ quần áo vì còn một cánh tay không giặt được,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào: Điểm 0 Khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; a,c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H, số 312/KL-KTHS (MT), bên trong có 0,150g (*không thấy một năm không gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M3; 0,840g (*không thấy tám bốn không gam*) ma túy loại Heroine; 01 dao lam bằng kim loại; 01 lọ nhựa hình trụ, màu xanh lá cây; 01 vỏ túi nilon và toàn bộ mảnh giấy bạc gói ma túy và 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

+ 28 ( Hai mươi tám) mảnh giấy trong đó gồm 03 ( Ba) mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 25 ( Hai mươi lăm) mảnh giấy có một mặt

màu bạc, một mặt màu trắng.

- + 02 ( Hai) con dao lam bằng kim loại có dòng chữ “ DORCO” ở mặt dao.
- + 01( Một) cân tiểu ly màu đen, mặt cân có dòng chữ “ POCKETSCALE”
- + 01 ( Một) hộp nhựa màu xanh lá cây, hình trụ.
- + 01 ( Một) công bằng thủy tinh.
- + 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của V Bộ C, số: 4205/KL-KTHS, bên trong có 01 túi nilon đựng 5,820g (*năm phẩy tám hai không gam*) chất rắn màu đen.

*( Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng của cơ quan điều tra giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên).*

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

**[1] Về tố tụng:** Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:** Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản vụ việc ( Biên bản bắt người phạm tội quả tang) và biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng vật; phù hợp lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định số 312/KL-KTHS (MT), ngày 03/6/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh H, Bản kết luận giám định số 4205/KL – KTHS ngày 30/6/2023 của V - Bộ C, nên đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ đến 21 giờ 20 phút, ngày 31/5/2023, tại khu giãn dân và nhà ở của Phạm Văn K ở khu phố K, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Phạm Văn K có hành vi tàng trữ trái phép 03 loại chất ma túy, gồm: 0,167g (*không phẩy một sáu bảy gam*) Methamphetamine; 0,857g (*không phẩy tám năm bảy gam*) Heroine và 1,69g (*Một phẩy sáu chín gam*) Nhựa thuốc phiện để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Hành vi Tàng trữ trái phép 0,167g Methamphetamine; 0,857g Heroine và 1,69g Nhựa thuốc phiện để sử dụng như đã nêu trên của Phạm Văn K đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo K có 02 tiền án: Ngày 24/02/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lak, xử phạt 17 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích; Ngày 29/9/2020, bị Tòa án nhân

dân thành phố Hưng Yên, xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đã áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Vì vậy hành vi của Phạm Văn K như đã nêu ở trên đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là chính xác, đúng pháp luật.

**[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**

- **Về tình tiết tăng nặng TNHS:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.  
- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo Phạm Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bị cắt bàn tay trái sinh hoạt cá nhân vẫn tự mình làm được và bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Văn H, là thương binh loại A, thương tật hạng  $\frac{3}{4}$ , được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; mẹ đẻ là bà Phạm Thị O, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4] Về quyết định hình phạt:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã được nhà nước giáo dục bằng hình phạt tù nhiều lần về tội liên quan đến ma túy; bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

**[5] Hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo bị cắt một tay trái, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] Biện pháp tư pháp:**

**Về vật chứng của vụ án:** Căn cứ a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu cho tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H, số 312/KL-KTHS (MT), bên trong có 0,150g (*không thấy một năm không gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M3; 0,840g (*không thấy tám bốn không gam*) ma túy loại Heroine; 01 dao lam bằng kim loại; 01 lọ nhựa hình trụ, màu xanh lá cây; 01 vỏ túi nilon và toàn bộ mảnh giấy bạc gói ma túy và 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

+ 28 ( Hai mươi tám) mảnh giấy trong đó gồm có 03 ( Ba) mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 25 ( Hai mươi lăm) mảnh giấy có một mặt màu bạc, một mặt màu trắng.

+ 02 ( Hai) con dao lam bằng kim loại có dòng chữ “ DORCO” ở mặt dao.

+ 01( Một) cân tiểu ly màu đen, mặt cân có dòng chữ “ POCKETSCALE”

- + 01 ( Một) hộp nhựa mà xanh lá cây, hình trụ.
- + 01 ( Một) công bằng thủy tinh.
- + 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của V Bộ C, số: 4205/KL-KTHS, bên trong có 01 túi nilon đựng 5,820g (*năm phẩy tám hai không gam*) chất rắn màu đen.

**[7] Án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

**[8] Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

**[1] Về tội danh và điều luật áp dụng:**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- **Căn cứ vào:** Điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về chế độ án lệ phí Tòa án.

**[2] Về hình phạt:**

- **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn K 05 ( Năm) năm 06 ( S) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/5/2023.

**[3] Biện pháp tư pháp:**

- **Về vật chứng:**

+ **Tịch thu cho tiêu hủy:**

+ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng K1 - Công an tỉnh H, số 312/KL-KTHS (MT), bên trong có 0,150g (*không phẩy một năm không gam*) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M3; 0,840g (*không phẩy tám bốn không gam*) ma túy loại Heroine; 01 dao lam bằng kim loại; 01 lọ nhựa hình trụ, màu xanh lá cây; 01 vỏ túi nilon và toàn bộ mảnh giấy bạc gói ma túy và 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

+ 28 ( Hai mươi tám) mảnh giấy trong đó gồm 03 ( Ba) mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 25 ( Hai mươi lăm) mảnh giấy có một mặt màu bạc, một mặt màu trắng.

+ 02 ( Hai) con dao lam bằng kim loại có dòng chữ “ DORCO” ở mặt dao.

+ 01( Một) cân tiểu ly màu đen, mặt cân có dòng chữ “ POCKETSCALE”

+ 01 ( Một) hộp nhựa mà xanh lá cây, hình trụ.

+ 01 ( Một) công bằng thủy tinh.

+ 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của V Bộ C, số: 4205/KL-KTHS, bên trong có 01 túi nilon đựng 5,820g (*năm phẩy tám hai không gam*) chất rắn màu đen.

*( Tình trạng, số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng của cơ quan điều tra giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hưng Yên).*

**[4] Án phí:** Buộc bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[5] Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận**

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND TP. Hưng Yên;
- Công an TP. Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP. Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đỗ Quang Lịch***